

NOTE: THIS FORM IS FOR INFORMATIONAL PURPOSES ONLY. DO NOT COMPLETE THIS FORM FOR FILING. USE THE ENGLISH VERSION OF THE AOC-CV-618 INSTEAD.

LƯU Ý: MẪU NÀY CHỈ SỬ DỤNG VỚI MỤC ĐÍCH THAM KHẢO THÔNG TIN. KHÔNG ĐIỀN VÀ NỘP MẪU NÀY. SỬ DỤNG MẪU AOC-CV-618 BẰNG TIẾNG ANH ĐỂ THAY THẾ.

STATE OF NORTH CAROLINA
TIỂU BANG NORTH CAROLINA

File No.
Số hồ sơ

County _____
Quận/hạt _____

In The General Court Of Justice
 District Superior Court Division
Tại Hệ Thống Tòa Án Công Lý
Phân Bộ Tòa Án Khu Vực Thượng Thẩm

Civil: Plaintiff _____
Dân sự: Nguyên đơn

Criminal: STATE
Hình sự: TIỂU BANG

VERSUS
CHÔNG

ORDER TO WITHHOLD WAGES
TO ENFORCE CHILD SUPPORT
LỆNH SAI ÁP LƯƠNG
ĐỂ THI HÀNH LỆNH CẤP DƯỠNG CON

G.S. 110-136.5(c)
G.S. 110-136.5(c)

Name Of Defendant
Tên bị đơn

Name And Address Of Employer
Tên và địa chỉ của chủ thuê lao động

Name And Address Of Obligor (Employee)
Tên và địa chỉ người có trách nhiệm cấp dưỡng (nhân viên)

The Court makes the following findings of fact and conclusions of law based on the record and the evidence presented.
Căn cứ vào hồ sơ và các bằng chứng được trình bày, Tòa Án xác nhận các sự việc và đưa ra các kết luận về luật pháp như sau.

FINDINGS
CÁC SỰ VIỆC ĐƯỢC XÁC NHẬN

1. This matter is before the Court pursuant to:
Vụ này được đưa ra trước Tòa Án chiếu theo:

- a show cause order issued in this action.
lệnh hầu tòa để trình bày lý do trong vụ án này.
- the parties' request for entry of a Consent Order.
yêu cầu của các bên về việc ban hành lệnh đồng thuận.
- the State's motion for wage withholding.
kiến nghị của Tiểu Bang về việc sai áp lương.

- the Obligee's motion for an order for wage withholding.
kiến nghị của người có quyền được cấp dưỡng về việc sai áp lương.
- the Obligor's request for wage withholding.
kiến nghị của người có trách nhiệm cấp dưỡng về việc sai áp lương.
- Other (specify) _____
Lý do khác (nếu rõ)

2. The Obligor
Người có trách nhiệm cấp dưỡng

- was served on (date (mm/dd/yyyy)) _____
được tổng đạt giấy tờ vào (ngày (tháng/ngày/năm))

- submitted to the Court's jurisdiction.
thừa nhận thẩm quyền của Tòa Án này.

3. Present at the hearing were the
Những người sau đây đã có mặt tại phiên tòa

- Obligor, represented by _____
Người có trách nhiệm cấp dưỡng, được đại diện bởi
- Obligee, represented by _____
Người có quyền được cấp dưỡng, được đại diện bởi

(Over)
(Xem mặt sau)

4. The Obligor is obligated to pay child support in the amount shown below. As of the date of the hearing, the Obligor is in arrears as shown below.

Người có trách nhiệm cấp dưỡng chịu trách nhiệm trả tiền cấp dưỡng con với số tiền được ghi dưới đây. Tính đến ngày tổ chức phiên tòa, người có trách nhiệm cấp dưỡng đang nợ số tiền ghi dưới đây.

Amount Of Support Obligation Số tiền cấp dưỡng	<input type="checkbox"/> Weekly Mỗi tuần	<input type="checkbox"/> Monthly Mỗi tháng	Date Of Support Order Or Judgment (mm/dd/yyyy) Ngày ban hành lệnh hay phán quyết cấp dưỡng con (tháng/ngày/năm)
\$	<input type="checkbox"/> Bi-weekly Mỗi hai tuần	<input type="checkbox"/> Other (specify) _____ Theo lịch khác (nếu rõ)	

Amount Of Past Due Support Số tiền cấp dưỡng đã quá hạn trả	As Of Tính đến	← (Date (mm/dd/yyyy)) (ngày (tháng/ngày/năm))
\$		

(check if applicable) At the time of the filing of the motion issuance of the show cause order, hearing, the Obligor was in arrears equal to or more than support payable for one month. was delinquent in making child support payments. had been erratic in making child support payments.

(đánh dấu vào các ô thích hợp) Vào lúc đăng bạ kiến nghị, ban hành lệnh hầu tòa để trình bày lý do, phiên tòa, người có trách nhiệm cấp dưỡng thiếu nợ một tháng tiền cấp dưỡng con hoặc nhiều hơn. không trả tiền cấp dưỡng con. đã đang trả tiền cấp dưỡng con một cách thất thường.

5. The Obligor receives disposable wages as defined in G.S. 110-129(6) from the employer named above as set out below. Người có trách nhiệm cấp dưỡng nhận lương từ chủ thuê lao động nêu trên. Sau khi trừ các khoản bắt buộc, số lương khả dụng còn lại (như được định nghĩa trong G.S. 110-129(6)) được ghi dưới đây.

Amount Of Disposable Wages Số lương khả dụng	<input type="checkbox"/> Weekly Mỗi tuần	<input type="checkbox"/> Monthly Mỗi tháng
\$	<input type="checkbox"/> Bi-weekly Mỗi hai tuần	<input type="checkbox"/> Other (specify) _____ Theo lịch khác (nếu rõ)

6. Other findings:
Các xác nhận khác:

VUI LÒNG ĐIỀN VÀO PHIÊN BẢN TIẾNG ANH CỦA MẪU NÀY

(Note: This form may be used in both civil and criminal cases.)
(Lưu ý: Mẫu này có thể được sử dụng cho các thủ tục dân sự cũng như hình sự.)

(Over)
(Xem mặt sau)

**CONCLUSIONS
CÁC KẾT LUẬN**

1. This matter is properly before the Court and the Court has jurisdiction over the parties and the subject matter.
Vụ án này được đưa ra Tòa Án theo đúng thủ tục và Tòa Án có thẩm quyền đối với các đương sự và nội dung vụ án.
2. The Support Order or Judgment referred to above is valid and continues to be in force and effect.
Lệnh hay phán quyết cấp dưỡng con nêu trên là hợp lệ và vẫn tiếp tục có hiệu lực đầy đủ.
3. The Obligor's wages are subject to withholding to enforce the child support obligation.
Lương của người có trách nhiệm cấp dưỡng có thể bị sai áp để buộc thực hiện trách nhiệm cấp dưỡng con.
4. \$ _____ OR 40 percent (*state different percent if applicable*) _____ (%), WHICHEVER IS LESS, is an appropriate amount to order withheld from the Obligor's disposable wages each pay period, which is
 Weekly. Bi-weekly. Monthly. Other (*specify*) _____
 \$ _____ HOẶC 40 phần trăm (*nếu thích hợp, cho biết một tỷ lệ phần trăm khác*) _____ (%), TÙY THEO SỐ TIỀN NÀO ÍT HƠN, là khoản phù hợp để ghi trong lệnh sai áp lương khả dụng của người có trách nhiệm cấp dưỡng. Khoản tiền này sẽ được trừ trong mỗi kỳ nhận lương, đó là
 Mỗi tuần. Mỗi hai tuần. Mỗi tháng. Theo lịch khác (*nếu rõ*) _____ .

**ORDER
ÁN LỆNH**

It is ORDERED that:
Tòa Án RA LỆNH:

1. The Obligor's disposable wages be subjected to withholding to enforce the child support obligation referred to herein.
Lương khả dụng của người có trách nhiệm cấp dưỡng sẽ bị sai áp để thu tiền cấp dưỡng con được đề cập trong văn bản này.
2. The Obligor's employer be served with a "Notice Of Obligation To Withhold," directing said employer to withhold and transmit to the North Carolina Centralized Collection Office from the Obligor's disposable wages each pay period the percentage set out below minus the \$2 processing fee, or the exact amount set out below, WHICHEVER IS LESS.
Chủ thuê lao động của người có trách nhiệm cấp dưỡng sẽ được tổng đạt "Thông Báo Trách Nhiệm Sai Áp Lương", trong đó yêu cầu chủ thuê lao động phải khấu trừ lương của người có trách nhiệm cấp dưỡng mỗi kỳ nhận lương và chuyển đến Phòng Thu Ngân Trung Ương của North Carolina một khoản tiền tương đương với tỷ lệ phần trăm ghi dưới đây trừ 2\$ phí xử lý, hoặc tương đương với khoản tiền cụ thể ghi dưới đây, TÙY THEO SỐ TIỀN NÀO ÍT HƠN.

Amount* Số tiền*	<input type="checkbox"/> Weekly Mỗi tuần.	<input type="checkbox"/> Monthly Mỗi tháng.	Maximum Allowable Percentage Tỷ lệ phần trăm tối đa cho phép khấu trừ
\$ _____	<input type="checkbox"/> Bi-weekly Mỗi hai tuần.	<input type="checkbox"/> Other (<i>specify</i>) Theo lịch khác (<i>nếu rõ</i>) _____	_____ %

***NOTE:** This amount plus \$2.00 processing fee must not exceed the maximum allowable percentage.
***LƯU Ý:** Số tiền này cộng với phí xử lý 2,00\$ không được lớn hơn tỷ lệ phần trăm tối đa cho phép khấu trừ.

3. The withheld amounts shall be allocated as follows:
Các khoản khấu trừ sẽ được sử dụng như sau:

- | | |
|--|----------|
| (a) to obligor's continuing child support obligation.....
để trả các khoản tiền cấp dưỡng con đến hạn trả | \$ _____ |
| (b) to the Arrearages until paid in full.....
để trả các khoản tiền cấp dưỡng con đã quá hạn trả cho đến khi thanh toán nợ đầy đủ | \$ _____ |

Total
Tổng số tiền (Note: Total should equal amount ordered withheld.)
(Lưu ý: Số tổng này phải bằng số tiền sai áp được ghi trong lệnh.) ▶

\$ _____	\$ _____
----------	----------

4. The Employer is entitled to retain a processing fee of \$2.00 in addition to the amount of withholding for each withholding made.
Ngoài số tiền khấu trừ theo lệnh, chủ thuê lao động có quyền trừ thêm một khoản phí xử lý 2,00\$ cho mỗi lần khấu trừ lương.
5. The Obligor shall remain responsible for the payment of support as previously ordered by the Court, and is responsible for payments that are due before withholding becomes effective and for any amount of the support obligation or arrearages that is not covered by the withheld amounts.
Người có trách nhiệm cấp dưỡng vẫn có trách nhiệm trả tiền cấp dưỡng con theo các lệnh trước đây của Tòa Án và phải chịu trách nhiệm đối với các khoản cấp dưỡng đến hạn trước khi lệnh sai áp bắt đầu có hiệu lực cũng như bất kỳ khoản cấp dưỡng hiện tại hay quá hạn nào mà không được thanh toán qua việc sai áp lương.

(Over)
(Xem mặt sau)

6. The Obligor shall notify the Court when this Order and/or the “Notice Of Obligation To Withhold” needs to be modified for any reason.

Người có trách nhiệm cấp dưỡng sẽ thông báo cho Tòa Án nếu lệnh này và/hoặc “Thông Báo Trách Nhiệm Sai Áp Lương” cần được sửa đổi vì bất kỳ lý do nào.

7. If the Obligor changes employment within the State, this Order shall remain in effect, the Obligor shall inform the Clerk of Superior Court in writing, and the Clerk of Superior Court shall serve a “Notice Of Obligation To Withhold,” according to the terms of this Order, on the new Employer and on the Obligor. If the Obligor or the Employer gives notice that an adjustment to withholding is needed the matter shall be scheduled for hearing before the Court.

Lệnh này sẽ vẫn có hiệu lực nếu người có trách nhiệm cấp dưỡng đổi chỗ làm trong Tiểu Bang này. Người có trách nhiệm cấp dưỡng phải thông báo bằng văn bản cho Lục Sự Tòa Thượng Thẩm và Lục Sự Tòa Thượng Thẩm sẽ tổng đạt một bản “Thông Báo Trách Nhiệm Sai Áp Lương” ghi đầy đủ các điều kiện trong lệnh này cho chủ thuê lao động mới và cho người có trách nhiệm cấp dưỡng. Nếu người có trách nhiệm cấp dưỡng hoặc chủ thuê lao động thông báo rằng số tiền bị sai áp cần được điều chỉnh thì Tòa Án sẽ tổ chức phiên tòa để xem xét.

8. Other:

Lệnh khác:

9. The costs of this action are taxed against plaintiff. defendant.

Người phải thanh toán chi phí của vụ án này là nguyên đơn. bị đơn.

Date (mm/dd/yyyy)
Ngày (tháng/ngày/năm)

Name Of Presiding Judge (Type Or Print)
Tên của Thẩm Phán Chủ Tòa (đánh máy hay viết chữ in)

Signature Of Presiding Judge
Chữ ký của Thẩm Phán Chủ Tòa

CONSENTED TO: (if applicable)
ĐƯỢC ĐỒNG THUẬN BỞI: (nếu thích hợp)

Signature Of Plaintiff
Chữ ký của nguyên đơn

Signature Of Defendant
Chữ ký của bị đơn

VUI LÒNG ĐIỀN VÀO PHIÊN BẢN TIẾNG ANH CÙNG MẪU NÀY